

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày 29-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoi – Cán bộ tư pháp xã.
2. Ông Nguyễn Võ - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hòa Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk tham gia phiên tòa:
Ông Cao Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2018, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 18/6/2018, đối với bị cáo:

Trịnh Tiên H, sinh ngày 23/7/1970 tại huyện N, tỉnh Hải Dương. Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Thế T, sinh năm 1922 (đã chết) và bà Trịnh Thị L, sinh năm 1926; Bị cáo có vợ Đào Thị H, sinh năm 1975 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/11/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện M'Đrắk. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Đào Thị H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Tiến H sử dụng ma túy từ khoảng tháng 5/2015. H nghe một số người nói tại làng người Mông thuộc xã Ea Đah, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk có người bán ma túy. Vào khoảng 12 giờ ngày 16/5/2018, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47F1-142.08, mang theo số tiền 12.620.000 đồng đi từ thôn N, xã E, huyện M đến làng người Mông để mua ma túy về sử dụng. Khi đến làng người Mông, H đang ngồi trên xe thì có một người đàn ông không rõ lai lịch, đeo khẩu trang đi bộ đến hỏi H “có mua ma túy không?”, H nói với người đàn ông bán cho H 11.600.000 đồng ma túy loại Heroin. Sau đó, người đàn ông đi về làng người Mông khoảng 20 phút sau quay lại nói với H “có hàng rồi, mày đưa tiền đây tao đưa hàng”, nghe xong H lấy tiền đưa cho người đàn ông. Khi nhận tiền xong, người đàn ông đưa cho H một túi nilon màu trắng, H kiểm tra bên trong thì thấy có 45 gói nhỏ Heroin, gói bằng giấy bạc, sau đó Hiệp cất số ma túy vào túi quần bên trái. Khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi mua ma túy xong, H điều khiển xe mô tô đi về đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn N, xã E thì bị tổ công tác Công an huyện M’Đrăk kiểm tra phát hiện trong túi quần H có chất nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trịnh Tiến H.

Vật chứng tạm giữ:

- 45 gói chất bột màu trắng gói trong giấy bạc.
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 47F1-142.08 hiệu SYM, màu trắng, bạc, đen.
- 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu sơn đen.
- 01 giấy chứng minh nhân dân do công an tỉnh Đắk Lắk cấp cho Trịnh Tiến H ngày 31/01/2015.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 012856 do công an huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 01/5/2013 cho xe mô tô biển kiểm soát 47F1-142.08 mang tên Trịnh Tiến H.
- Số tiền 1.020.000 đồng (Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng.

* Tại kết luận giám định số 479/GĐMT-PC54 ngày 17/5/2018 của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 45 (Bốn mươi lăm) gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,4757 gam, loại Hêrôin.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,4223 gam, được niêm phong.

* Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk truy tố bị cáo Trịnh Tiến H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

* Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do bị nghiện ma túy từ năm 2015, sau khi nghe nói có người bán ma túy tại làng người Mông thuộc xã Ea Đah, huyện Krông Năng. Vào khoảng 12 giờ ngày 16/5/2018, bị cáo điều khiển xe

mô tô biển kiểm soát 47F1-142.08 và mang theo 12.620.000 đồng đến làng người Mông để mua ma túy về sử dụng. Khi đến làng người Mông thì có một người đàn ông không rõ lai lịch đeo khẩu trang đến hỏi bị cáo có mua ma túy không, bị cáo đồng ý mua ma túy với số tiền 11.600.000 đồng. Sau đó, người đàn ông này mang một túi nilon màu trắng bên trong có đựng 45 gói nhỏ Heroin, gói bằng giấy bạc đưa cho bị cáo và nhận tiền. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo điều khiển xe mô tô đi về, khi đến đoạn đường thuộc thôn 5, xã Ea Lai, huyện M'Đrăk thì bị Công an huyện M'Đrăk phát hiện bắt giữ cùng số ma túy bị cáo đã mua.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trịnh Tiến H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS:

Xử phạt bị cáo: Trịnh Tiến Hiệp từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M'Đrăk đã trả lại cho bị cáo (vợ bị cáo nhận thay): 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu sơn đen; 01 giấy chứng nhận nhân dân do công an tỉnh Đắk Lắk cấp cho Trịnh Tiến H ngày 31/01/2015; Số tiền 1.020.000 đồng (Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 mô tô biển kiểm soát 47F1-142.08 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 012856 do công an huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 01/5/2013 cho Trịnh Tiến H.

+ Tịch thu tiêu hủy 4,4223 gam Heroin (mẫu vật còn lại sau giám định).

* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không bị khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, những người tham gia tố tụng khác. HĐXX có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Vào khoảng 17 giờ ngày 16/5/2018, tại thôn 5, xã Ea Lai, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk bị cáo Trịnh Tiến H đã có hành vi cất giấu 4,4757 gam ma túy, loại Heroin trong túi quần bất hợp pháp để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ*

trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là những người đủ năng lực hành vi hình sự, bị cáo buộc phải biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cất giấu trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội đã thực hiện. HĐXX cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tính răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để lượng hình cho tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo có anh ruột là liệt sĩ, HĐXX cần áp dụng các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu sơn đen; 01 giấy chứng minh nhân dân do công an tỉnh Đắk Lắk cấp cho Trịnh Tiến H ngày 31/01/2015; Số tiền 1.020.000 đồng (Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) là tài sản hợp pháp của bị cáo không dùng việc phạm tội nên chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M’Đrăk trả lại những tài sản này cho bị cáo Trịnh Tiến H (vợ bị cáo là chị Đào Thị H nhận thay).

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47F1-142.08 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 012856 ngày 01/5/2013 do Công an huyện Ea kar cấp cho Trịnh Tiến H là tài sản hợp pháp của bị cáo và vợ bị cáo là chị Đào Thị H. Chị H không biết bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô sung vào ngân sách nhà nước. Trả lại cho chị H $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô.

- Đối với 4,4223 gam Heroin (mẫu vật còn lại sau giám định) là vật loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Tiến H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo: Trịnh Tiến H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/5/2018.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1, khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M’Đrăk đã trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu sơn đen; 01 giấy chứng minh nhân dân do công an tỉnh Đắk Lắk cấp cho Trịnh Tiến H ngày 31/01/2015; Số tiền 1.020.000 đồng (Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị mô tô biển kiểm soát 47F1-142.08 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 012856 ngày 01/5/2013 do công an huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk cấp cho Trịnh Tiến H. Phần còn lại trả cho bà Đào Thị H.

- Tịch thu tiêu hủy 4,4223 gam Heroin (mẫu vật còn lại sau giám định).

Đặc điểm, số lượng các vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M’đrăk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M’đrăk ngày 25/6/2018.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án HSST trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng Quản lý lý lịch – Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện M’Đrăk;
- CQĐT Công an huyện M’Đrăk;
- CQTHAHS Công an huyện M’Đrăk;
- Nhà tạm giữ Công an huyện M’Đrăk;
- T.H.A dân sự huyện M’Đrăk;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Cường Anh